TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƠN THÀNH** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **37**/2020/QĐST-HNGĐ	*Chơn Thành, ngày 20 tháng 02 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƠN THÀNH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 81, 82, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban hường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 23/2020/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 02 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:
Người yêu cầu: ông Nguyễn Quốc T, sinh năm 1986
Hộ khẩu thường trú: ấp P, xã L, huyện C, tỉnh T
Tạm trú: ấp 6, xã M, huyện C, tỉnh B
Bà Phạm Trúc L, sinh năm 1990
Hộ khẩu thường trú: ấp P, xã L, huyện C, tỉnh T
Tạm trú: ấp 6, xã M, huyện C, tỉnh B

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Về quan hệ hôn nhân: ông Nguyễn Quốc T và bà Phạm Trúc L kết hôn năm 2012, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện C, tỉnh T do đó việc kết hôn của ông T và bà L là hợp pháp. Quá trình chung sống giữa các bên phát sinh mâu thuẫn với nhau do vợ chồng bất đồng quan điểm, không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống. Các bên đã không còn tình cảm với nhau, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài. Nay hai bên đều nhận thấy vợ chồng mâu thuẫn đã trầm trọng nên thống nhất thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: ông Nguyễn Quốc T và bà Phạm Trúc L đã thống nhất giao con chung tên Nguyễn Trường H cho bà Phạm Trúc L nuôi dưỡng và ông Nguyễn Quốc T không cần phải cấp dưỡng nuôi con.

[3]. Về tài sản chung: các đương sự thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về nợ chung: các đương sự xác định không có vay nợ ai, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6]. Lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) ông T và bà L thống nhất bà L tự nguyện chịu.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể:

- Về quan hệ hôn nhân: công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Quốc T và bà Phạm Trúc L.

- Về con chung: giao con chung tên Nguyễn Trường H cho bà Phạm Trúc L nuôi dưỡng và ông Nguyễn Quốc T không cần phải cấp dưỡng nuôi con.

2. Về lệ phí Tòa án: bà Phạm Trúc L tự nguyện chịu 300.000 đồng được trừ vào tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0004019 ngày 04/02/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh BP;
- Chi cục THADS Chơn Thành;
- VKS huyện Chơn Thành;
- UBND xã L;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thúy Hằng